

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 20/2019/HSST

Ngày: 25/04/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Phước và ông Phan Văn Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Phong – Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 04 năm 2019, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/TLST-HS, ngày 29 tháng 3 năm 2019; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Trần Vũ Ngọc B**; sinh ngày: 20/8/1992; tại xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn K, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T và Trịnh Thị T1; vợ: Đã sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị N và 01 con (sinh năm 2016); tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 18/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 25 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 15/2013/HSST. Ngày 11/6/2014 Trần Vũ Ngọc B đã chấp hành xong bản án; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 11/01/2019 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Trần Thị T2; sinh ngày 26/12/1989; địa chỉ: Xóm K, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

* **Người chứng kiến:** Anh Phạm Quang H – Sinh ngày: 26/11/1993. Trú tại: Khối 08, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần sử dụng ma túy, nên trưa ngày 09/01/2019 Trần Vũ Ngọc B mượn xe mô tô hiệu Wave Alpha, màu trắng BKS: 38 H1-132B của chị Trần Thị T2 đi đến khu vực chợ thị trấn T tìm mua ma túy. Tại đây B gặp một người đàn ông đã từng đi uống thuốc Methadon cùng B không rõ lai lịch hỏi mua ma túy. Sau khi thỏa thuận xong, B đưa cho người đàn ông 500.000 đồng thì người đàn ông đưa cho B một bọc

bằng dính màu đen bên trong chứa 20 viên nén màu hồng, bên trên mỗi viên chứa chữ WY. Giao dịch xong, B cất dấu toàn bộ số ma túy vào trong túi áo bên phải mình đang mặc, đồng thời gửi xe và bắt xe buýt đến nhà bạn tại thị trấn P chơi. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi B xuống xe tại khu vực Cây Xăng dầu thuộc Khối 02, thị trấn P thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ một cục được bọc bằng băng dính màu đen, bên trong chứa 20 viên nén màu hồng, bên trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY. B khai nhận 20 viên nén màu hồng này là ma túy. B mua về để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Theo kết luận giám định số 49/GĐMT/ PC09, ngày 11/01/2019 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 20 viên nén màu hồng, bên trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY gói tròn túi ni lông màu trắng gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 2,0090 gam.

* Vật chứng thu giữ:

- 2,0090 gam Methamphetamine đã trừ 0,1972 gam để lấy mẫu giám định còn 1,8118 gam; một điện thoại màu trắng hồng, hiệu Xiaomi, bên trong có hai sim gồm: Sim 1: 0915.355.B; sim 2: 0778506931. Số imell: 868222034860313, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại màu đen hiệu Symphonny có imel 1: 353213089189122, số imel2: 353213089189130. Ốp mặt sau điện thoại bị vỡ một phần, kích thước 3,5cm x 4,5cm, bên trong không có sim điện thoại, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Vũ Ngọc B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, tiết đầu điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt Trần Vũ Ngọc B mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 1,8118 gam Methamphetamine;

Trả lại cho Trần Vũ Ngọc B một điện thoại màu trắng hồng, hiệu Xiaomi, bên trong có hai sim gồm: Sim 1: 0915.355B; sim 2: 0778506931. Số imell: 868222034860313, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại màu đen hiệu Symphonny có imel 1: 353213089189122, số imel2: 353213089189130. Ốp mặt sau điện thoại bị vỡ một phần, kích thước 3,5cm x 4,5cm, bên trong không có sim điện thoại, đã qua sử dụng.

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 buộc Trần Ngọc B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Vũ Ngọc B thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị T2; người chứng kiến anh Phạm Quang H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của chị T2, anh H không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên căn cứ vào Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Vũ Ngọc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi Trần Ngọc B mua 2,0090 gam Methamphetamine cất giấu trong người để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Methamphetamine là chất gây nghiện, khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh nòi giống con người. Hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo; cha đẻ tham gia làm nhiệm vụ Quốc tế tại Campuchia và được Nhà nước tặng huân chương chiến công hạng ba; mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng kỷ niệm chương quân tình nguyện Việt Nam giúp Lào. Cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Vũ Ngọc B ở thị trấn Tây Sơn do không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha, màu trắng BKS: 38 H1-132B quá trình điều tra xác định chiếc xe là của chị Trần Thị T2. Chị T2 đã nhận lại chiếc xe và đến ngày 30/1/2019 chị T2 đã bán chiếc xe trên cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về vật chứng vụ án: - 1,8118 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại màu trắng hồng, hiệu Xiaomi, bên trong có hai sim gồm: Sim 1: 0915.355B; sim 2: 0778506931. Số imel: 868222034860313, đã qua sử dụng; Một điện thoại màu đen hiệu Symphonny có imel 1: 353213089189122, số imel2: 353213089189130. Ốp mặt sau điện thoại bị vỡ một phần, kích thước 3,5cm x 4,5cm, bên trong không có sim điện thoại, đã qua sử dụng. Là tài sản thuộc quyền sở hữu của Trần Vũ Ngọc B và những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, tiết đầu điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Vũ Ngọc B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Vũ Ngọc B 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 09/1/2019).

- Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 1,8118 gam Methamphetamine; trả lại cho Trần Vũ Ngọc B: Một điện thoại màu trắng hồng, hiệu Xiaomi, bên trong có hai sim gồm: Sim 1: 0915.355.244; sim 2: 0778506931. Số imel: 868222034860313, đã qua sử dụng; Một điện thoại màu đen hiệu Symphonny có imel 1: 353213089189122, số imel2: 353213089189130. Ốp mặt sau điện thoại bị vỡ một phần, kích thước 3,5cm x 4,5cm, bên trong không có sim điện thoại, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2019).

- Về án phí: Buộc bị cáo Trần Vũ Ngọc B phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Vũ Ngọc B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị T2 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án chính.

Nơi nhận:

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (PV 27);
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADA huyện H;
- Bị cáo;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung